

Thị trường tiền tệ	Giá đóng cửa	Thay đổi 1 ngày (%)
Lợi suất TPCP Việt Nam 5 năm	1.90	-0.4
Lãi suất liên ngân hàng qua đêm	4.50	10.3
Lãi suất liên ngân hàng 1 tháng	4.30	0.0
USD/VND	24,564	0.2
Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm	3.8	1.1
Lợi suất TPCP Mỹ 3 năm	3.5	1.1

Ngày 30/9, tỷ giá trung tâm được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 24.093 VND/USD, giảm 25 đồng so với mức niêm yết trước đó. Áp dụng biên độ 5%, hiện tỷ giá USD các ngân hàng thương mại được phép giao dịch là từ 22.888 - 25.298 VND/USD.

Thị trường hàng hóa	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)	1 ngày	1 tháng	1 năm
Vàng (USD/oz)	2,650.80	0.2	5.8	43.4	
Dầu WTI (USD/b) 1 tháng	68.41	0.3	-7.0	-24.7	
Dầu Brent (USD/b) 1 tháng	72.33	0.5	-8.2	-24.1	
Thép (USD/tấn)	491.0	1.0	3.4	-12.4	
Thịt heo (USD/kg)	2.5	0.1	-9.5	11.5	
Phân urea (USD/tấn)	N/A	N/A	6.4	-9.5	

Cuối tuần qua, Ấn Độ - nước xuất khẩu gạo số một thế giới đã chính thức dỡ bỏ lệnh cấm xuất khẩu với gạo trắng phi basmati. Bên cạnh đó, Chính phủ Ấn Độ cũng đặt giá sản xuất khẩu 490 USD/tấn với gạo trắng phi basmati và đưa thuế xuất khẩu gạo trắng về mức 0%.

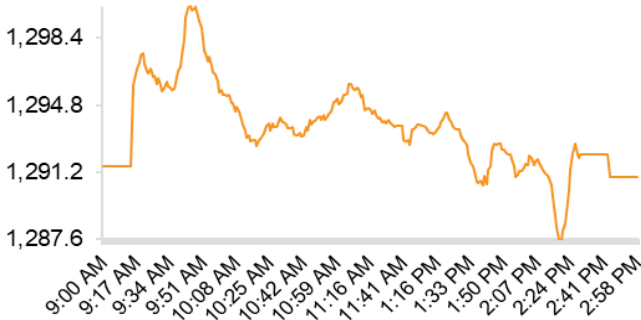
	Giá đóng cửa	Thị trường vốn và Vĩ mô	Thay đổi (%)
Dow Jones	42,313	0.3	
NASDAQ	20,009	-0.5	
S&P500	8,271	-0.6	
FTSE 100	19,375	-0.5	
Nikkei 225	37,920	-4.8	
Shanghai Shenzhen CSI 300	4,018	8.5	
KOSPI Index	2,593	-2.1	

Tính đến cuối tháng 9, cả nước mới giải ngân được hơn 320.000 tỷ đồng vốn đầu tư công, đạt gần 48% kế hoạch được giao, thấp hơn đáng kể so với cùng kỳ.

Kinh tế Trung Quốc tiếp tục cho thấy những dấu hiệu đáng lo ngại khi chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) ngành sản xuất đã xuống dưới ngưỡng 50, đạt 49,3 - cho thấy hoạt động sản xuất đang bị thu hẹp. Trong khi đó, chỉ số PMI ngành dịch vụ dù đạt mức 50,3 nhưng vẫn thấp hơn đáng kể so với mức 51,6 của dữ liệu trước đó.

Thị trường chứng khoán

VN-INDEX



Ngành (VNIndex)	Tỷ trọng VN-INDEX	Thay đổi (%)	P/E	P/B
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3.8	0.4%	35.7	4.6
Hàng tiêu dùng thiết yếu	8.4	-0.7%	58.1	3.2
Năng lượng	1.7	-0.5%	17.0	1.8
Tài chính	44.9	0.0%	11.7	1.8
Chăm sóc sức khỏe	0.7	-0.2%	21.2	2.7
Công nghiệp	8.5	-0.5%	42.8	2.4
Công nghệ thông tin	4.1	0.2%	27.5	6.8
Vật liệu xây dựng	9.0	0.3%	27.2	2.1
Bất động sản	13.1	-1.1%	42.3	1.7
Dịch vụ tiện ích	5.8	-0.2%	20.8	2.2

Nguồn: Bloomberg

Nhận định thị trường hàng ngày

Thị trường xuất hiện sự điều chỉnh và phân hóa giữa các nhóm ngành, tuy nhiên thanh khoản giảm 22% cho thấy áp lực chốt lời không quá lớn. Kết phiên, chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1287,94 điểm (-2,57 điểm ~ 0,04%), thị trường nghiêng về số mã giảm với tỷ lệ mã tăng/giảm giá là 153/241.

Thị trường đang giao dịch phân hóa khi các cổ phiếu trong cùng một nhóm ngành có diễn biến ngược chiều nhau và giữa các nhóm ngành cũng không có sự đồng thuận. Điều này phản ánh đúng xu hướng của thị trường đi ngang. Thanh khoản của thị trường mặc dù có sự sụt giảm nhưng vẫn cao hơn trung bình 20 phiên cho thấy dòng tiền vẫn đang tiếp tục gia tăng, nhóm cổ phiếu ngân hàng chưa phát tín hiệu xấu qua đó kỳ vọng thị trường tích cực trong thời gian tới vẫn được duy trì. Ngưỡng hỗ trợ và kháng cự lần lượt là 1275/1300.

Các chỉ báo kỹ thuật của VN-Index									
RSI	Bollinger band	Thanh khoản/chỉ số	Độ rộng thị trường	Tương quan các đường MA	Hỗ trợ/Kháng cự	Lãi lỗ T+3	Trendline	Mẫu hình nền	
↑	↑	↓	↓	→	→	↓	→	→	

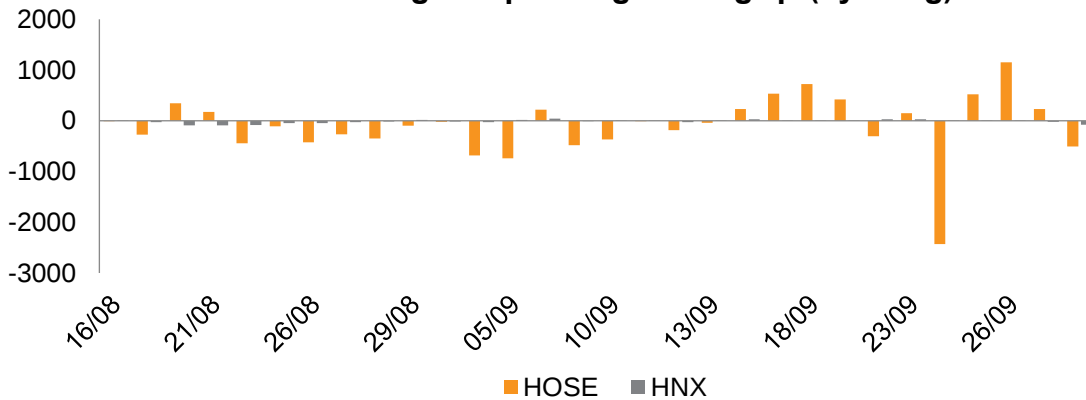
Định giá P/E

Nhận định



Thị trường đang giao dịch ở mức P/E 15,3x lần. Giá trị P/E trung bình trong vòng 10 năm là 16,6x lần.

Diễn biến giao dịch ròng khối ngoại (Tỷ đồng)



Khối ngoại bán ròng 576,5 tỷ đồng tập trung vào HPG (-291,3 tỷ), STB (-110 tỷ) và GMD (-51,2 tỷ). Ngược lại, lực mua tập trung vào FPT (+44,5 tỷ), SSI (+35,8 tỷ) và VHM (+34,6 tỷ).